

Bản án số: 176/2023/HS-ST

Ngày: 19/06/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Gấm Hoa – Bà Phan Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hoài

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 06 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2023/TLST- HS ngày 22 tháng 05 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Trần Văn T** - sinh năm 1985; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: **khối A, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An**; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Trần Đông Đ** và bà **Nguyễn Thị D; A**, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: **Lâm Thị Phương L** – sinh năm 1996; con: có 1 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh **Trần Văn T1** - sinh 1985

Địa chỉ: **khối B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 14/03/2023, tại khu vực đèn xanh, đèn đỏ đường 72 m giao với **Đại Lộ L thuộc xóm A, xã N, thành phố V**, **Trần Văn T** có hành vi cất giữ 01 gói giấy màu tím bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy nên tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về kinh tế và chức vụ **Công an thành phố V** đưa về trụ sở lập biên bản. Quá trình điều tra **Trần Văn T** khai nhận vào khoảng 9 giờ 00 phút, ngày 14/3/2023, **Trần Văn T** sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc BKS 37N1- 684.26 đi đến khu vực **đường X, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An** để gặp một người đàn ông tên **H** (không rõ lai lịch, địa chỉ). Tại đây, **T** hỏi: “ Có ma túy Hêroin không? Bán cho em 500.000 đồng. **H** nói: “Có, đưa tiền đây”. **T** đưa tiền cho **H** rồi **H** đi đâu không rõ. Khoảng 5 phút sau **H** quay lại và đưa cho **T** 01 gói ma túy được gói giấy màu tím. T cầm gói ma túy bỏ vào túi

áo ngực bên trái rồi đi về để sử dụng khi đi đến khu vực đèn xanh, đèn đỏ đường 72 m giao với Đại Lộ L thuộc xóm A, xã N, thành phố V thì bị kiểm tra hành chính và bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 325/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 20/2/2023 của Phòng K Công an tỉnh N xác định: “Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Trần Văn T gửi giám định là ma túy heroin có khối lượng là 0,115 gam”.

Cáo trạng số 185/CT-VKS –TPV ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định được niêm phong trong phong bì thư. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo đồng ý với hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, không có tranh luận gì, mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay Trần Văn T đã khai nhận: vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 14/03/2023, tại khu vực trước khu vực đèn xanh, đèn đỏ đường 72 m giao với Đại Lộ L thuộc xóm A, xã N, thành phố V, Trần Văn T có hành vi cất giữ 01 gói ma túy được bọc bằng giấy chống ẩm màu tím có khối lượng 0,115 gam mục đích sử dụng. Hành vi của Trần Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 249 BLHS.

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm các quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy, bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng do bản thân sử dụng nên phạm tội. Bị cáo tàng trữ 0,115 gam ma túy (heroin) nên VKS truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xử bị cáo như đề nghị của đại diện VKS là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng pháp luật.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có việc làm ổn định, bản thân sử dụng ma túy, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: - Đối với số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định được niêm phong trong phong bì thư hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh được xác định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với là người đàn ông tên **H** bán ma túy cho **T**. Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch địa chỉ người này, cơ quan điều tra tách ra xử lý sau nên miễn xét.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 37N1 – 684.26 bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định được là tài sản của anh **Trần Văn T1** cho bị cáo mượn, anh **T1** không biết bị cáo sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh **T1** là phù hợp quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa anh **T1** không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106, điều 136 BLTTHS; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí xử phạt: Bị cáo **Trần Văn T** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2023.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định được thu giữ của **Trần Văn T** được niêm phong trong 01 phong bì thư hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2023/192 ngày 16/06/2023.

Án phí: Buộc bị cáo **Trần Văn T** phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- VKSND TP Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an **TP V**
- Chi cục thi hành án dân sự **TP V**
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- UBND nơi bị cáo cư trú (để biết)
- Lưu HS

Lê Thị Hải Y

